

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16/01/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3415/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về “Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước”;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-BVHTTDL ngày 24/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ:

a. Định kỳ 06 tháng/lần (trước ngày 20 tháng 6 và trước ngày 20 tháng 12 hằng năm) thực hiện rà soát, cập nhật danh sách danh mục dữ liệu mở do cơ quan, đơn vị quản lý, cung cấp hoặc khi có cập nhật (sửa đổi, bổ sung, thay thế) Danh mục dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, đơn vị kịp thời gửi nội dung cập nhật tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Trung tâm Công nghệ thông tin) để tổng hợp, rà soát, trình Bộ trưởng ban hành văn bản cập nhật Danh mục cung cấp dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b. Chịu trách nhiệm về danh mục, nội dung, chất lượng của dữ liệu mở do các cơ quan, đơn vị quản lý, cung cấp.

2. Trung tâm Công nghệ Thông tin

a. Định kỳ 06 tháng/lần (trước ngày 30 tháng 6 và trước ngày 31 tháng 12 hằng năm) tổng hợp, rà soát đề xuất của các cơ quan, đơn vị trình Bộ trưởng xem xét, ban hành văn bản cập nhật Danh mục dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nếu có thay đổi);

b. Rà soát, tổng hợp trình Bộ trưởng xem xét, ban hành văn bản cập nhật Danh mục cung cấp dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thời gian tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của các cơ quan, đơn vị về cập nhật (sửa đổi, bổ sung, thay thế) Danh mục dữ liệu mở của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Trung tâm Công nghệ thông tin) để phối hợp xử lý.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu VT, VP, CNTT, MH.100.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Đạo Cương

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Stt	Tên dữ liệu mở	Nội dung bộ dữ liệu	Cơ quan, Đơn vị chủ trì quản lý cung cấp, cập nhật	Thời hạn và tần suất cập nhật
1	Khu du lịch quốc gia	Danh mục thông tin tên gọi, vị trí địa lý, quyết định công nhận, cơ quan quản lý các khu du lịch được công nhận cấp quốc gia	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	2025; 6 tháng
2	Cơ sở lưu trú du lịch hạng 4, 5 sao	Danh mục tên, loại hình cơ sở lưu trú, địa chỉ, quyết định công nhận xếp hạng Cơ sở lưu trú 4,5 sao của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam” được công nhận xếp hạng do Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam ban hành	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	2025; 6 tháng
3	Cơ sở lưu trú du lịch hạng 1, 2, 3 sao	Danh mục thông tin tên, loại hình cơ sở lưu trú, địa chỉ, quyết định công nhận xếp hạng của tỉnh/thành phố	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh cập nhật vào phần mềm Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam quản lý	2025; 6 tháng
4	Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Danh mục thông tin tên doanh nghiệp, địa chỉ hoạt động, số đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	2025; 6 tháng
5	Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Danh mục thông tin tên doanh nghiệp, địa chỉ hoạt động, số đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh cập nhật vào phần mềm Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam quản lý	2025; 6 tháng

Stt	Tên dữ liệu mở	Nội dung bộ dữ liệu	Cơ quan, Đơn vị chủ trì quản lý cung cấp, cập nhật	Thời hạn và tần suất cập nhật
6	Cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch	Danh mục thông tin thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi, số thẻ, loại thẻ hướng dẫn viên du lịch, ngày quyết định, họ và tên, ngoại ngữ sử dụng	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh cập nhật vào phần mềm Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam quản lý	2025; 6 tháng
7	Số liệu thống kê khách du lịch nội địa	Tổng hợp số liệu theo hệ thống chỉ tiêu thống kê về khách du lịch của Bộ VHTTDL	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	2025; 6 tháng
8	Chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan	Danh mục thông tin số giấy chứng nhận, ngày cấp chứng nhận, tên tác phẩm, niên giám, tác giả	Cục Bản quyền tác giả	2025; 6 tháng
9	Hiện vật	Danh mục thông tin tên, loại di vật, bảo vật, cổ vật, chủ sở hữu, số chứng nhận/quyết định công nhận, ngày đăng ký/công nhận, nơi lưu giữ	Cục Di sản văn hóa chủ trì xây dựng phần mềm, lưu giữ dữ liệu tại máy chủ...; Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	2025; 6 tháng
10	Bảo tàng công lập	Danh mục thông tin tên, loại bảo tàng công lập, lĩnh vực bảo tàng, địa chỉ, ngày thành lập, cơ quan thành lập, số quyết định, cơ quan quản lý bảo tàng	Cục Di sản văn hóa chủ trì xây dựng phần mềm, lưu giữ dữ liệu tại máy chủ...; Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	2025; 6 tháng
11	Di tích quốc gia	Danh mục thông tin tên, loại di tích, địa điểm, số quyết định công nhận, năm công nhận di tích cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt, năm được công nhận là di sản thế giới (nếu có)	Cục Di sản văn hóa chủ trì xây dựng phần mềm, lưu giữ dữ liệu tại máy chủ...; Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	2025; 1 năm
12	Di sản văn hóa phi vật	Danh mục thông tin tên, loại di sản phi vật	Cục Di sản văn hóa chủ trì xây	2025;

Stt	Tên dữ liệu mở	Nội dung bộ dữ liệu	Cơ quan, Đơn vị chủ trì quản lý cung cấp, cập nhật	Thời hạn và tần suất cập nhật
	thẻ quốc gia	thẻ, địa điểm, số giấy chứng nhận, năm công nhận tại Việt Nam, năm được công nhận di sản thế giới (nếu có)	dựng phần mềm, lưu giữ dữ liệu tại máy chủ...; Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	1 năm
13	Giải thể thao thành tích cao	Danh mục tên giải thể thao, loại cấp độ, đơn vị đăng cai, thời gian, địa điểm tổ chức	Cục Thể dục thể thao	2025; 1 năm
14	Thành tích thi đấu thể thao cấp quốc gia	Danh mục thông tin giải thi đấu, vận động viên, môn thi đấu, thành tích đạt được	Cục Thể dục thể thao	2025; 6 tháng
15	Chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội quy mô cấp quốc gia	Danh mục thông tin tên, loại hình sự kiện cộng đồng, lễ hội, thời gian, địa điểm, đơn vị tổ chức, quy mô và các hoạt động diễn ra	Cục Văn hóa cơ sở	2025; 1 năm
16	Hoạt động biểu diễn nghệ thuật được chấp thuận cấp trung ương	Danh mục thông tin tên hoạt động, loại hình hoạt động biểu diễn nghệ thuật, thời gian, địa điểm, đơn vị tổ chức, số văn bản, ngày, cơ quan chấp thuận	Cục Nghệ thuật biểu diễn	2025; 6 tháng
17	Hoạt động triển lãm được cấp phép hoặc thông báo cấp trung ương	Danh mục thông tin tên, loại hình triển lãm, thời gian, địa điểm, đơn vị tổ chức, nội dung được triển lãm, giấy cấp phép (nếu có)	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	2025; 6 tháng
18	Tượng đài, tranh hoành tráng	Danh mục thông tin tên, loại hình tượng đài tranh hoành tráng, cơ quan chủ quản, chủ đầu tư, thời gian, địa điểm xây dựng, tình trạng quy hoạch/đầu tư	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	2025; 6 tháng

Stt	Tên dữ liệu mở	Nội dung bộ dữ liệu	Cơ quan, Đơn vị chủ trì quản lý cung cấp, cập nhật	Thời hạn và tần suất cập nhật
19	Phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình và phim kết hợp nhiều loại hình do Nhà nước đặt hàng sản xuất	Danh mục tên phim, thể loại phim, năm sản xuất, hãng sản xuất và các thông tin khác	Cục Điện ảnh	2025; 6 tháng
20	Giấy phép phân loại phim	Danh mục số giấy phép, ngày cấp, cơ quan cấp, cơ sở điện ảnh phổ biến phim, tên phim, phân loại phim	Cục Điện ảnh	2025; 6 tháng
21	Hoạt động văn hóa các dân tộc thiểu số	Danh mục thông tin tên hoạt động, dân tộc thiểu số, loại hình văn hóa, thời gian, địa điểm, nội dung tổ chức	Vụ Văn hóa dân tộc	2025; 6 tháng
22	Cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Danh mục thông tin tên, loại hình, địa chỉ trụ sở, chủ sở hữu, quyết định công nhận	Vụ Gia đình	2025; 6 tháng
23	Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Danh mục thông tin tên tiếng việt, tên nước ngoài, tên viết tắt, địa chỉ trụ sở, người đại diện, lĩnh vực, quyết định hoạt động	Cục Hợp tác quốc tế	2025; 6 tháng

Ghi chú: Ghi rõ CSDL cần cập nhật tần suất được cập nhật 1 năm/2 lần (nếu có).